

Bản án số: 101/2024/HS-ST
Ngày: 06/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lành – Hiệu trưởng trường THCS Tân Phong.

Ông Trần Văn Tam – CB hưu trí.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Quang Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Tổng Khánh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2024/QĐXXST-HS ngày 19/02/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Vĩnh T; Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm: 2002; tại Sóc Trăng; HKTT: Ấp Đ 1, xã T, huyện T1, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở trước khi bị bắt: Không có nơi ở nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ: không; Con ông Nguyễn Văn D và bà Phan Diệu L; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; chưa có vợ con.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị bắt truy nã, tạm giữ từ ngày 20/10/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa.

Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Cháu Nguyễn Thanh H, sinh năm 2006, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu H: Ông Nguyễn Thanh H1, sinh năm

1974, có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 39, khu phố 4A, phường T2, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 06/8/2022, Nguyễn Vĩnh T đến tiệm game bắn cá địa chỉ khu phố 4A, phường T2, thành phố B, tỉnh Đồng Nai chơi thì gặp Vy Viết V (bạn T). Lúc này T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên rủ V cùng đi, V đồng ý. T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave (không rõ biển số) chở V ngồi phía sau đi tìm tài sản để trộm cắp. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi đi đến trước dãy trọ thuộc tổ 39, khu phố 4A, phường T2, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, cả hai nhìn thấy 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 69M1 – 216.xx của em Nguyễn Thanh H (sinh ngày 06/02/2006, thường trú: Tổ 39, khu phố 4A, phường T2, thành phố B, tỉnh Đồng Nai) đang dựng trước dãy trọ, khóa cổ, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô trên. T đứng ngoài canh giới, V lén lút đi vào dãy trọ, dùng chân kê lên cổ xe, dùng tay bẻ khóa cổ xe rồi dắt bộ xe mô tô ra vị trí nơi T đang đợi. T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave rồi dùng chân đẩy xe mô tô biển số 69M1 – 216.xx (V ngồi trên xe) đến nhà của Nguyễn Bình A nhờ A chứa chấp và bán xe mô tô trên. A biết xe mô tô biển số 69M1 – 216.xx do T và V trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý và dắt xe mô tô trên để tại tầng trệt của nhà A. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave chở V về nhà.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, em Nguyễn Thanh H phát hiện bị mất xe mô tô biển số 69M1 – 216.xx nên đến Công an phường T2, thành phố B trình báo. Sau đó, chị Đoàn Thị Quỳnh T2 (vợ của A) đem xe mô tô biển số 69M1 – 216.xx đến Công an phường T2, thành phố B giao nộp. Công an phường T2 lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý. Vào ngày 27/9/2023, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã xét xử Vy Viết V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và xét xử Nguyễn Bình A về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Riêng T sau khi phạm tội đã bỏ trốn và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa ra Quyết định truy nã. Đến ngày 20/10/2023, T bị bắt truy nã, xử lý.

- Vật chứng vụ án gồm:

+ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 69M1-216.xx đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ và trả lại cho ông Nguyễn Thanh H1.

+ 01 (một) xe mô tô hiệu Honda wave (không xác định được biển số) do T sử dụng làm phương tiện phạm tội, T khai mượn của người bạn tên “T3” (không rõ họ tên và địa chỉ). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không thu giữ được nên tiếp tục xác minh, làm rõ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 890/KL-HĐĐGTS ngày 13/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 69M1-216.xx, trị giá 23.030.000đ (hai mươi ba triệu không trăm ba mươi nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Cháu Nguyễn Thanh H, ông Nguyễn Thanh H1 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số: 61/CT-VKSBH ngày 16/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố Nguyễn Vĩnh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt Nguyễn Vĩnh T mức hình phạt từ 12 đến 14 tháng tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không nộp thêm tài liệu chứng cứ nào khác. Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Thanh H1 đã được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin vắng mặt. Bị hại cháu Nguyễn Thanh H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Ông H1, cháu H đã có lời khai tại hồ sơ vụ án. Xét thấy, sự vắng mặt của ông H1, cháu H không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt ông H1, cháu H.

[3] Về pháp luật áp dụng và xác định tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 06/8/2022, tại dãy trọ thuộc tổ 39, khu phố 4A, phường T2, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Vĩnh T và Vy Viết V đã có hành vi trộm cắp 01 (một) xe mô tô biển số 69M1-216.xx của anh Nguyễn Thanh H trị giá 23.030.000đ (hai mươi ba triệu không trăm ba mươi nghìn đồng). Đến ngày 20/10/2023 T bị bắt, xử lý theo quy định.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người trong độ tuổi trưởng thành có khả năng lao động, để có tiền tiêu xài lại có hành vi tìm kiếm lợi dụng sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản thể hiện thái độ xem thường pháp luật, gây mất an ninh trật tự địa phương. Do vậy, cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng: không.

Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 69M1-216.xx đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ và trả lại cho ông Nguyễn Thanh H1 là phù hợp.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda wave (không xác định được biển số) do T sử dụng làm phương tiện phạm tội, T khai mượn của người bạn tên “Tý” (không rõ họ tên và địa chỉ). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không thu giữ được nên tiếp tục xác minh, làm rõ sau là phù hợp.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Vĩnh T nộp lại số tiền thu lợi bất chính 800.000đ (tám trăm ngàn đồng).

[5] Về trách nhiệm dân sự: Cháu Nguyễn Thanh H, ông Nguyễn Thanh H1 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí HSST: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vĩnh T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vĩnh T **01 (một) năm tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 20/10/2023.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Buộc bị cáo Nguyễn Vĩnh T phải nộp số tiền 800.000đ (Tám trăm ngàn đồng).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- VKS ND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Thanh Thủy